

Bản án số: 07/2022/HS-ST
Ngày 10 tháng 01 năm 2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ Z**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Hạng

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Bận
Bà Võ Thị Bời

- Thư ký phiên tòa: Ông Phạm Văn Tuấn – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Z

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Z tham gia phiên tòa: ông Lê Hoàng Anh - Kiểm sát viên

Ngày 10 tháng 01 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Z mở phiên tòa công khai, xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 331/HSST ngày 08 tháng 9 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 263/2021/QĐXXST - HS ngày 25 tháng 10 năm 2021 đối với bị cáo:

1. Trương Quang D (*Tên gọi khác Bẫy Bê đê*), sinh năm 1974, tại Khánh Hòa; Nơi ĐKNKTT: thôn Phước Hạ, xã PĐ, thành phố Z; Nghề nghiệp: Lao động tự do. Trình độ văn hóa: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Trương Văn B (Đã chết) và bà Nguyễn Thị Q (Đã chết); Tiền án, Tiền sự: không; Bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 09 tháng 4 năm 2021 cho đến nay. Có mặt

2. Hồ Thái S, sinh năm 1984, tại Phú Yên; Nơi ĐKNKTT: Tổ 2, TS, phường VT, thành phố Z; Nghề nghiệp: Lao động tự do. Trình độ văn hóa: không biết chữ; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Hồ T và bà Trần Thị B; Có 01 con sinh năm 2010; Tiền án, Tiền sự: không; Nhân thân: Bản án số 112/2004/HSST ngày 11 tháng 8 năm 2004 của Tòa án nhân dân thành phố Z xử phạt 05 năm tù về tội “Cố ý gây thương tích” quy định tại khoản 3 Điều 104 Bộ luật hình sự. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 04 tháng 8 năm 2008, đã chấp hành xong án phí của bản án. Bị bắt tạm giữ từ ngày 09 tháng 4 năm 2021 đến ngày 12 tháng 4 năm 2021. Hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn: “Cấm đi khỏi nơi cư trú”. Có mặt

* *Người làm chứng:* Bùi Tuấn N, sinh năm 1988; Nơi cư trú: Thôn PT, xã P Đ, thành phố Z. Vắng mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 20 giờ 00 phút ngày 08 tháng 4 năm 2021 trong khi tuần tra tại khu vực trước nhà số 10 đường Võ Thị S, phường PL, thành phố Z; Tổ công tác thuộc Đội cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy – Công an thành phố Z phối hợp với Công an phường PL, thành phố Z phát hiện, bắt quả tang Hồ Thái S tàng trữ trái phép 01 bịch ny long có khóa hần miệng kích thước 1x2cm bên trong có chứa chất tinh thể màu trắng là ma túy. Do đó, Cơ quan Công an đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và niêm phong thu giữ số ma túy trên (ký hiệu A).

Quá trình làm việc, Hồ Thái S khai nhận số ma túy trên là do Sơn mua của một đối tượng tên thường gọi là “Bảy bê dê” có nhà ở tại khu vực đường TK, xã PD, thành phố Z với giá 250.000đồng để sử dụng cá nhân. Căn cứ lời khai của Hồ Thái S, đến khoảng 10 giờ 30 phút ngày 09 tháng 4 năm 2021, tại khu vực đường TK, xã PD, thành phố Z, Cơ quan Công an phát hiện Trương Quang D (tên gọi khác là Bảy bê dê) có đặc điểm giống với mô tả của Hồ Thái S nên đã yêu cầu D về trụ sở Cơ quan công an để làm việc. Tại cơ quan Công an, Trương Quang D khai nhận: từ đầu năm 2021, D bắt đầu mua ma túy của đối tượng tên “Quầm” (không rõ nhân thân lai lịch) rồi đem về chia thành các bịch ma túy nhỏ để bán cho người khác. Trong đó, Dũng đã bán trái phép ma túy nhiều lần cho Hồ Thái S và Bùi Tuấn N với giá mỗi bịch ma túy từ 200.000đồng đến 300.000đồng, lần bán trái phép cho Hồ Thái S là vào ngày 08 tháng 4 năm 2021, còn Bùi Tuấn N là vào ngày 09 tháng 4 năm 2021.

Khoảng 13 giờ 00 phút ngày 09 tháng 4 năm 2021, tiến hành xét khẩn cấp tại nơi ở của Trương Quang D tại thôn Phước Hạ, xã PD, thành phố Z, Cơ quan Cảnh sát điều tra công an thành phố Z phát hiện, thu giữ trong phòng ngủ của D: 08 đoạn nhựa được hàn kín, có kích thước 1,2 x 2,5cm bên trong có chứa tinh thể màu trắng và 02 bịch ny long màu trắng hàn kích thước 1,5 x 2,5 cm bên trong có chứa tinh thể màu trắng là ma túy D chia nhỏ để bán cho người khác. (Tiến hành niêm phong ký hiệu B).

Bản kết luận giám định số 96/GĐ-GT/2021 ngày 15 tháng 4 năm 2021 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Khánh Hòa kết luận:

- Tinh thể màu trắng ký hiệu A gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,1848 gam, loại Methamphetamine.

- Tinh thể màu trắng ký hiệu B gửi giám định là ma túy, có khối lượng 1,8134 gam, loại Methamphetamine.

Cáo trạng số 287/CT-VKSNT ngày 06 tháng 9 năm 2021, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Z truy tố Trương Quang D về tội: “*Mua bán trái phép chất ma túy*” được quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự; Hồ Thái S về tội: “*tàng trữ trái phép chất ma túy*” được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, các bị cáo đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Z giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Lời khai nhận của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra và các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án và đã được Hội đồng xét xử thẩm vấn công khai. Đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Xử phạt: bị cáo Hồ Thái S từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm tù; Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Xử phạt: bị cáo Trương Quang D từ 07 năm đến 08 năm tù. Vật chứng vụ án, án phí đề nghị Hội đồng xét xử giải quyết theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] *Về thủ tục tố tụng*: Tại phiên tòa, người làm chứng đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt không có lý do. Xét thấy, việc vắng mặt của họ không ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án. Căn cứ Điều 293 của Bộ luật tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử xét xử vụ án theo thủ tục chung.

[2] Các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, thực hành quyền công tố tại phiên tòa đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Điều tra viên, Kiểm sát viên cũng như của cơ quan tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Điều tra viên, Kiểm sát viên và của các cơ quan tố tụng đã thực hiện là hợp pháp, đúng quy định.

[3] Lời khai nhận của các bị cáo phù hợp với tài liệu biên bản phạm tội quả tang, biên bản khám xét; Lời khai của người làm chứng cùng các chứng cứ, tài liệu khác đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án và được thẩm tra tại phiên tòa. Như vậy, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Vào khoảng 20 giờ 00 phút ngày 08 tháng 4 năm 2021 tại trước nhà số 10 đường Võ Thị Sáu, phường PL, thành phố Z, Cơ quan Công an đã bắt quả tang Hồ Thái S có hành vi tàng trữ trái phép 0,1848 gam ma túy, loại Methamphetamine để sử dụng cho bản thân. Số ma túy này do Sơn mua được của Trương Quang D, quá trình điều tra xác định: Trương Quang D đã có hành vi nhiều lần bán trái phép chất ma túy cho Hồ Thái S và Bùi Tuấn N, khám xét tại nhà Trương Quang D phát hiện D có hành vi tàng trữ trái phép 1,8134 gam ma túy, loại Methamphetamine mục đích bán lại cho các đối tượng nghiện để kiếm lời.

Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Nha Trang đã truy tố bị cáo Trương Quang Dũng về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” được quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự và bị cáo Hồ Thái S về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[4] Hành vi của các bị cáo là rất nguy hiểm cho xã hội đã xâm phạm đến chính sách độc quyền của Nhà nước về quản lý các chất ma túy, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự, an toàn của xã hội, đồng thời là nguyên nhân phát sinh các loại tội phạm khác. Tuy nhiên, quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên Hội đồng xét xử áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự để giảm nhẹ một phần hình phạt cho các bị cáo. Riêng bị cáo D có nhân thân tốt, bản thân chưa có tiền án, tiền sự nên Hội đồng xét xử áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự đối với bị cáo D.

Xét vai trò tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo, Hội đồng xét xử thấy rằng: cần phải xử lý nghiêm khắc, áp dụng hình phạt tù có thời hạn đối với các bị cáo mới có tác dụng răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

Đối với nguồn gốc ma túy mà bị cáo Trương Quang D đã mua của một đối tượng tên “Quắm” (*chưa xác định nhân thân, lai lịch*), Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Z đang tiếp tục xác minh làm rõ, nếu đủ căn cứ sẽ xử lý sau.

[5] Về vật chứng vụ án: Cơ quan cảnh sát điều tra – Công an thành phố Z đã thu giữ:

- Mẫu vật còn lại sau giám định ký hiệu B có khối lượng 1,7162g (đã được niêm phong trong phong bì có chữ ký của giám định viên, trợ lý và hình dấu tròn màu đỏ của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Khánh Hòa); 01 (Một) chai thủy tinh có gắn ống hút bên trong không chứa gì là vật chứng không có giá trị sử dụng nên tịch thu, tiêu hủy.

- 01 (Một) điện thoại di động hiệu Nokia, vỏ màu đen, sử dụng số thuê bao 0767372100 (đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng) là tài sản cá nhân của bị cáo Hồ Thái S nên trả lại cho bị cáo S.

- 01 (Một) điện thoại di động hiệu Vivo, vỏ màu đen đỏ, sử dụng số thuê bao 0338780420 (đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng) là tài sản cá nhân của bị cáo Trương Quang D nên trả lại cho bị cáo D.

- Số tiền 750.000đồng (*Bảy trăm năm mươi ngàn đồng*) là tiền do bị cáo Trương Quang D phạm tội mà có nên tịch thu nộp ngân sách Nhà nước.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 27/9/2021 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra công an thành phố Z và Chi cục thi hành án dân sự thành phố Z và Giấy nộp tiền vào ngân sách Nhà nước ngày 16 tháng 9 năm 2021).

[6] Về án phí: Các bị cáo Trương Quang D, Hồ Thái S mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Trương Quang D.

Xử phạt: Bị cáo **Trương Quang D** (*Tên gọi khác Bảy Bê đê*) **07 (Bảy) năm 06 (Sáu) tháng** tù về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam từ ngày 09 tháng 4 năm 2021.

Hình phạt bổ sung: phạt tiền 10.000.000đồng (*Mười triệu đồng*).

* Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Hồ Thái S.

Xử phạt: Bị cáo **Hồ Thái S 01 (Một) năm 06 (Sáu) tháng** tù về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt giam đi thi hành án. (Được trừ thời gian đã bị tạm giữ từ ngày 09 tháng 4 năm 2021 đến ngày 12 tháng 4 năm 2021).

2. *Về xử lý vật chứng:* Áp dụng Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy: Mẫu vật còn lại sau giám định ký hiệu B có khối lượng 1,7162g (đã được niêm phong trong phong bì có chữ ký của giám định viên, trợ lý và hình dấu tròn màu đỏ của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Khánh Hòa); 01 (Một) chai thủy tinh có gắn ống hút bên trong không chứa gì.

- Trả lại cho bị cáo Hồ Thái S: 01 (Một) điện thoại di động hiệu Nokia, vỏ màu đen, sử dụng số thuê bao 0767372100 (đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng).

- Trả lại cho bị cáo Trương Quang D: 01 (Một) điện thoại di động hiệu Vivo, vỏ màu đen đỏ, sử dụng số thuê bao 0338780420 (đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng)

- Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước: Số tiền 750.000đồng (*Bảy trăm năm mươi ngàn đồng*).

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 27/9/2021 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra công an thành phố Z và Chi cục thi hành án dân sự thành phố Z và Giấy nộp tiền vào ngân sách Nhà nước ngày 16 tháng 9 năm 2021).

3. *Về án phí:* Căn cứ khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23 - Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Các bị cáo Trương Quang D và Hồ Thái S mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Các Bị cáo được quyền kháng cáo bản án hình sự sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Bị cáo.
- Dương sự;
- TAND, VKSND tỉnh Khánh Hòa;
- Sở tư pháp Khánh Hòa;
- VKSND thành phố Z;
- Công an TP. Z;
- Thi hành án dân sự Z;
- Lưu: Án văn + Hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

LÊ THỊ HẠNG